

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 79/2023/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đông Hà, ngày 31 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 95/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ: 01 Nguyễn Chí T, Khu phố X phường Y, thành phố Đ, Quảng Trị

Bị đơn: Anh Trần T, sinh năm 1985, địa chỉ: địa chỉ: 01 Nguyễn Chí T, Khu phố X phường Y, thành phố Đ, Quảng Trị

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Trần T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Hoàng Thị D và anh Trần T đồng ý thuận tình ly hôn (ĐKKH số 33 ngày 07/09/2010 tại UBND phường 2, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị).

- **Về con chung:** Giao hai cháu Trần Hoàng Bảo N, sinh ngày 17/8/2011 và cháu Trần Hoàng Bảo T, sinh ngày 07/06/2014 cho chị Hoàng Thị D quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi

con hàng tháng là 2.000.000 đồng/tháng/cháu. Thi hành kể từ tháng 6/2023 đến khi hai cháu thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn anh Trần T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Huy thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Hoàng Thị D và anh Trần T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị D thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số CC/2021/0000797, ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (*Chị Hoàng Thị D đã nộp đủ án phí*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Đông Hà;
- UBND Phường 2, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
- TAND T. Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Quỳnh Châu

